

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Số: /UBND-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày tháng 9 năm 2024

V/v triển khai thực hiện Nghị định
số 103/2024/NĐ-CP ngày
30/7/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ngày 30/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024. Nghị định này thay thế các Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thu tiền sử dụng đất, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016, Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, khu công nghệ cao; Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2019 về sửa đổi Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thu tiền sử dụng đất. đồng thời bãi bỏ quy định về ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất đối với dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2100/STC-QLGCS ngày 04/9/2024, để việc triển khai thực hiện được kịp thời, theo đúng quy định, UBND tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Cục Thuế tỉnh; và UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung như sau:

1. Giao Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước.

2. Giao Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra và xử lý các trường hợp sai phạm về kê khai và thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất không đúng đối tượng, chế độ gây thiệt hại cho Nhà nước cũng như người nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện để được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất của người sử dụng đất để truy thu (hoàn trả) tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong trường hợp người sử dụng đất, thuê đất không đáp ứng các điều kiện để được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất.

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xác định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại các Nghị định về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, về giá đất và quy định về trình tự, thủ tục tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP để xây dựng và tham mưu, ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai phù hợp với thực tế của địa phương.

b) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá đất cụ thể theo thẩm quyền làm căn cứ để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai đối với người sử dụng đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát để giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giải quyết, xử lý dứt điểm các trường hợp tồn tại về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trước thời điểm Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh bảng giá đất theo quy định của Luật Đất đai 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế về giá đất tại địa phương để làm cơ sở tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với trường hợp giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất là giá đất trong Bảng giá đất.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

5. Các Sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan đến thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm báo cáo, tham mưu đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan đến thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức đơn vị chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT; P.NC;
- Lưu: VT, hdtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lâm Minh Thành